

Thành tích phát triển kinh tế trong nước cùng những thành công về mặt đối ngoại trong năm 2006 sẽ tạo tiền đề cho năm 2007 thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội. Trong điều kiện kinh tế và môi trường kinh doanh như hiện nay, trong năm 2007 Tập đoàn ACB có thể tăng trưởng trên 50% so với năm 2006 cả về lợi nhuận lẫn quy mô hoạt động.

8. VỊ THẾ CỦA ACB SO VỚI CÁC NGÂN HÀNG KHÁC TRONG CÙNG NGÀNH

8.1. Tuyên bố mục tiêu

“Ngân hàng Á Châu luôn phấn đấu là ngân hàng thương mại bán lẻ hàng đầu Việt Nam, hoạt động năng động, sản phẩm phong phú, kênh phân phối đa dạng, công nghệ hiện đại, kinh doanh an toàn hiệu quả, tăng trưởng bền vững, đội ngũ nhân viên có đạo đức nghề nghiệp và chuyên môn cao.”

8.2. Vị thế của ACB trong ngành

8.2.1. Vị thế của ACB so với 4 NHTMNN (ICB, VCB, BIDV, AGRIBANK)

Đến cuối năm 2006, bốn NHTM lớn của Nhà nước ước tính chiếm 71,83% vốn huy động và 71% dư nợ cho vay toàn thị trường. So với bốn NHTMNN, tổng tài sản ACB bằng khoảng 6,69%, huy động tiền gửi khách hàng khoảng 6,25%, cho vay khoảng 3,69% và lợi nhuận trước thuế khoảng 5,66%.

8.2.2. Vị thế của ACB so với các NHTMCP

Trong khối NHTMCP, ACB là ngân hàng dẫn đầu về tổng tài sản, vốn huy động, cho vay và lợi nhuận. Sau đây là bảng so sánh một số chỉ tiêu của ACB với một vài NHTMCP lớn vào cuối năm 2006:

Bảng 29: So sánh một số chỉ tiêu

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	ACB	Sacombank	Eximbank	Đông Á	Kỹ Thương	Quân đội
Tổng tài sản	44.346	24.764	18.323	12.076	17.467	13.861
Huy động tiền gửi khách hàng	33.618	17.532	13.141	9.488	9.647	9.751
Dư nợ cho vay	17.115	14.539	10.207	8.140	8.810	6.029
Lợi nhuận trước thuế TNDN	658	543	358	200	355	241

Nguồn: Công khai báo cáo tài chính của các ngân hàng trên báo chí.

Với tốc độ tăng trưởng cao về huy động vốn và dư nợ cho vay liên tục trong ba năm 2004, 2005, 2006, ACB đang tạo khoảng cách xa dần với các đối thủ cạnh tranh chính trong hệ thống NHTMCP về quy mô tổng tài sản, vốn huy động, dư nợ cho vay và lợi nhuận.

TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

8.3. Triển vọng phát triển của ngành:

Để án phát triển ngành ngân hàng đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 của NHNN gồm các nội dung cơ bản:

- Hình thành đồng bộ khung pháp lý minh bạch và công bằng nhằm thúc đẩy cạnh tranh và bảo đảm an toàn hệ thống, áp dụng đầy đủ hơn các thiết chế và chuẩn mực quốc tế về an toàn đối với hoạt động tiền tệ, ngân hàng. Xóa bỏ phân biệt đối xử giữa các loại hình TCTD và loại bỏ các hình thức bảo hộ, bao cấp trong lĩnh vực ngân hàng.
- Đẩy nhanh quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, chủ động hội nhập quốc tế về tài chính ngân hàng theo lộ trình và bước đi phù hợp với năng lực cạnh tranh của các TCTD và khả năng của NHNN về kiểm soát hệ thống.
- Cải cách căn bản, triệt để nhằm phát triển hệ thống các TCTD Việt Nam theo hướng hiện đại, hoạt động đa năng, đa dạng về sở hữu và loại hình TCTD, có qui mô hoạt động và tiềm lực tài chính mạnh, tạo nền tảng xây dựng hệ thống các TCTD hiện đại đạt trình độ phát triển tiên tiến trong khu vực Châu Á, áp dụng đầy đủ các chuẩn mực quốc tế về hoạt động ngân hàng, có khả năng cạnh tranh với các ngân hàng trong khu vực và thế giới.
- Tăng cường năng lực tài chính của các TCTD theo hướng tăng vốn tự có và nâng cao chất lượng tài sản và khả năng sinh lời. Từng bước cổ phần hóa các NHTMNN theo nguyên tắc thận trọng, bảo đảm ổn định kinh tế - xã hội và an toàn hệ thống, cho phép các nhà đầu tư nước ngoài, nhất là các ngân hàng hàng đầu thế giới mua cổ phần và tham gia quản trị, điều hành các NHTM Việt Nam.

Một số chỉ tiêu phát triển chính của ngành ngân hàng đến năm 2010 như sau:

- | | |
|--------------------------------------|--|
| - Tốc độ tăng huy động vốn: | 18-20%/năm |
| - Tốc độ tăng tín dụng: | 18-20%/năm |
| - Tỷ trọng nguồn vốn trung, dài hạn: | 33-35% (trong tổng nguồn vốn huy động) |
| - Tỷ lệ nợ xấu: | 5-7% (so tổng dư nợ) |
| - Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu: | 8% |

8.4. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của ACB với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới

Với định hướng tiếp tục giữ vị thế dẫn đầu trong hệ thống NHTMCP tại Việt Nam, rút ngắn khoảng cách về quy mô với các NHTMNN, ACB đã xây dựng kế hoạch phát triển với các chỉ số tăng trưởng cao về tổng tài sản, huy động vốn, dư nợ tín dụng... gấp đôi so với tốc độ tăng trưởng bình quân của ngành. Bên cạnh yếu tố tăng trưởng, ACB cũng rất chú trọng vấn đề ổn định, an toàn và hiệu quả trong hoạt động. Ngân hàng đang hướng dẫn công tác quản trị và điều hành theo các chuẩn mực quốc tế. Chiến lược kinh doanh của Ngân hàng hoàn toàn phù hợp với định hướng của toàn ngành ngân hàng, sẵn sàng cho thời kỳ hội nhập kinh tế khu vực và thế giới.